

Số: /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Quyết định số 336/QĐ-TTg ngày 25/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035” (sau đây viết tắt là *Quyết định số 336/QĐ-TTg*), Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường giáo dục tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và tự tạo việc làm cho học sinh, sinh viên (HSSV) trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; từng bước hình thành và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp trong nhà trường gắn với hoạt động giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học, chuyên đổi số và các phong trào sáng tạo trẻ, qua đó góp phần hình thành tư duy sáng tạo, chủ động và khả năng thích ứng của HSSV trong bối cảnh phát triển kinh tế tri thức và hội nhập quốc tế.

- Thông qua việc tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp; các cuộc thi, diễn đàn, ngày hội khởi nghiệp; các chương trình tư vấn, hỗ trợ và ươm tạo ý tưởng khởi nghiệp nhằm tạo môi trường thuận lợi để HSSV phát huy tinh thần sáng tạo, chủ động hình thành và phát triển các ý tưởng, dự án khởi nghiệp, đồng thời nâng cao năng lực của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác trong việc đào tạo, bồi dưỡng và hỗ trợ HSSV khởi nghiệp, tự tạo việc làm.

- Phát hiện, bồi dưỡng và hỗ trợ các ý tưởng, dự án khởi nghiệp có tiềm năng của HSSV; tăng cường kết nối giữa các cơ sở giáo dục với doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ, các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp và các nhà đầu tư nhằm thúc đẩy quá trình ươm tạo, phát triển và thương mại hóa các ý tưởng, dự án khởi nghiệp của HSSV; góp phần hình thành nguồn nhân lực trẻ năng động, sáng tạo, có năng lực khởi nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thái Nguyên trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Kế hoạch phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp theo Quyết định số 336/QĐ-TTg, đồng thời phù hợp với điều kiện thực tiễn và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thái Nguyên.

- Các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh phối hợp chặt chẽ, triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện.

- Các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp cần được triển khai thiết thực, hiệu quả, gắn với hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học và nhu cầu thực tiễn của thị trường; khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp, tổ chức xã hội và các chuyên gia trong việc hỗ trợ, tư vấn, ươm tạo các ý tưởng khởi nghiệp của học sinh, sinh viên.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực hợp pháp từ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài tỉnh tham gia hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục; tạo điều kiện thuận lợi để các ý tưởng, dự án khởi nghiệp có tiềm năng được phát triển, hoàn thiện và từng bước tiếp cận thị trường.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng

a) Người học đang học tại các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp (gọi chung là cơ sở đào tạo); người học tại các cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (gọi chung là cơ sở giáo dục phổ thông).

b) Cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, nhân viên, người làm công tác tư vấn, hỗ trợ khởi nghiệp trong các cơ sở đào tạo và cơ sở giáo dục phổ thông.

2. Phạm vi

a) Các cơ sở đào tạo, cơ sở giáo dục phổ thông trong toàn tỉnh.

b) Các doanh nghiệp, quỹ đầu tư, nhà đầu tư và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh.

c) Các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

3. Thời gian thực hiện

Kế hoạch được triển khai trong giai đoạn 2026 - 2035, phù hợp với lộ trình thực hiện Chương trình hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp theo Quyết định số 336/QĐ-TTg; trong quá trình thực hiện sẽ đánh giá, sơ kết, tổng kết và điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

III. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu chung

- Hình thành và phát triển văn hóa khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; lan tỏa tinh thần khởi nghiệp, khát vọng sáng tạo trong học sinh, sinh viên; khuyến khích phát triển các sản phẩm, mô hình, giải pháp khởi nghiệp có giá trị thực tiễn, gắn với thế mạnh phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tạo điều kiện để người học phát huy vai trò trung tâm của hoạt động sáng tạo, từng bước nâng cao năng lực làm chủ tri thức, công nghệ; tích cực tham gia các hoạt động đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, qua đó góp phần phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển kinh tế tri thức và phát triển bền vững của tỉnh Thái Nguyên.

- Từng bước xây dựng và hoàn thiện hệ sinh thái khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục, bảo đảm sự kết nối giữa nhà trường với doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ, các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp và nhà đầu tư; tạo điều kiện để học sinh, sinh viên khai thác và phát huy giá trị tri thức, hình thành các dự án khởi nghiệp, doanh nghiệp khởi nguồn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu giai đoạn 2026 - 2030

a) Đối với các cơ sở giáo dục phổ thông

- Phân đầu 50% học sinh trung học phổ thông, 25% học sinh trung học cơ sở và khoảng 15% học sinh tiểu học được tham gia các hoạt động định hướng khởi nghiệp thông qua các chương trình giáo dục, hoạt động trải nghiệm, hoạt động STEM, nghiên cứu khoa học và các phong trào sáng tạo trong nhà trường.

- Khoảng 35% học sinh trung học phổ thông, 15% học sinh trung học cơ sở và 10% học sinh tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng và tư duy khởi nghiệp thông qua các hoạt động giáo dục, tập huấn, câu lạc bộ sáng tạo, các chương trình giáo dục khởi nghiệp trong nhà trường.

- Bình quân hàng năm, tối thiểu 5% học sinh trung học phổ thông và 2% học sinh trung học cơ sở tham gia ít nhất một dự án, mô hình hoặc hoạt động khởi nghiệp do nhà trường, cơ quan quản lý giáo dục hoặc các tổ chức liên quan tổ chức.

- 100% trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh tổ chức các hoạt động trải nghiệm, diễn đàn, ngày hội sáng tạo, khởi nghiệp dành cho học sinh.

b) Đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở đào tạo

- 100% cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh ban hành và công khai quy chế hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp trên cổng thông tin điện tử của đơn vị; đồng thời triển khai cung cấp các dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp cho sinh viên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phân đầu 85% sinh viên được học hoặc tham gia tối thiểu một học phần, khóa học hoặc chương trình đào tạo về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong quá trình học tập.

- Hàng năm, số sinh viên tham gia khởi nghiệp đạt tối thiểu 50 sinh viên khởi nghiệp mới/10.000 sinh viên chính quy.

- Hàng năm, tối thiểu 40% cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh triển khai các chương trình ươm tạo khởi nghiệp cho sinh viên.

- Phần đầu ít nhất 20% cơ sở đào tạo có từ 20 dự án khởi nghiệp của sinh viên được ươm tạo mỗi năm, trong đó khoảng 50% dự án hoàn thành quá trình ươm tạo và có khả năng đưa ra thị trường.

- Mỗi năm có ít nhất 40 dự án khởi nghiệp của nhà giáo, học sinh, sinh viên được hỗ trợ kết nối với các quỹ đầu tư, doanh nghiệp hoặc các nguồn vốn hỗ trợ khởi nghiệp; trong đó phần đầu ít nhất 30% dự án có nữ tham gia và tối thiểu 10% dự án của học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số.

2.2. Mục tiêu giai đoạn 2031 - 2035

a) Đối với các cơ sở giáo dục phổ thông

- Phần đầu 65% học sinh trung học phổ thông, 35% học sinh trung học cơ sở và 20% học sinh tiểu học được định hướng khởi nghiệp thông qua các hoạt động giáo dục, trải nghiệm sáng tạo và nghiên cứu khoa học.

- Khoảng 50% học sinh trung học phổ thông, 25% học sinh trung học cơ sở và 15% học sinh tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng và tư duy khởi nghiệp.

- Bình quân hằng năm, tối thiểu 8% học sinh trung học phổ thông và 3% học sinh trung học cơ sở tham gia ít nhất một dự án hoặc hoạt động khởi nghiệp.

- Hình thành và duy trì mạng lưới câu lạc bộ khởi nghiệp, sáng tạo trẻ trong các cơ sở giáo dục phổ thông, gắn với hoạt động STEM, nghiên cứu khoa học và chuyển đổi số.

b) Đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở đào tạo

- Duy trì 100% cơ sở đào tạo cung cấp các dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp cho sinh viên và từng bước nâng cao chất lượng các dịch vụ này theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phần đầu 95% sinh viên hoàn thành học phần khởi nghiệp hoặc tham gia ít nhất một khóa học kỹ năng khởi nghiệp trong quá trình học tập.

- Số sinh viên khởi nghiệp mới đạt tối thiểu 100 sinh viên khởi nghiệp trên 10.000 sinh viên chính quy mỗi năm.

- Hằng năm, tối thiểu 60% cơ sở đào tạo duy trì và triển khai các chương trình ươm tạo khởi nghiệp cho sinh viên.

- Phần đầu ít nhất 30% cơ sở đào tạo có từ 20 dự án khởi nghiệp sinh viên được ươm tạo mỗi năm, trong đó khoảng 50% dự án hoàn tất ươm tạo và có khả năng đưa ra thị trường.

- Mỗi năm có ít nhất 70 dự án khởi nghiệp của nhà giáo, học sinh, sinh viên được hỗ trợ kết nối nguồn vốn hoặc đầu tư; trong đó phần đầu ít nhất 35% dự án có nữ tham gia và tối thiểu 15% dự án của học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và kết nối hệ sinh thái khởi nghiệp

- Đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong học sinh, sinh viên; nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, giảng viên, học sinh, sinh viên và xã hội về vai trò của khởi nghiệp trong phát triển nguồn nhân lực và phát triển kinh tế - xã hội.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo, diễn đàn, tọa đàm, ngày hội khởi nghiệp nhằm lan tỏa tinh thần khởi nghiệp, khát vọng sáng tạo trong học sinh, sinh viên; tôn vinh các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong hoạt động khởi nghiệp.

- Duy trì và phát triển các hoạt động khởi nghiệp tiêu biểu như cuộc thi “Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp”, ngày hội khởi nghiệp, các chương trình tôn vinh doanh nhân trẻ, doanh nhân sinh viên.

- Tăng cường kết nối mạng lưới cố vấn khởi nghiệp, doanh nhân, nhà đầu tư, cựu học sinh, sinh viên, các tổ chức khoa học và công nghệ nhằm hỗ trợ học sinh, sinh viên phát triển ý tưởng và dự án khởi nghiệp.

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; thu hút chuyên gia, cố vấn quốc tế tham gia các hoạt động đào tạo, tư vấn khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục

- Nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung cơ chế quản lý, sử dụng, khai thác, cho thuê, liên doanh, liên kết hạ tầng và tài sản công trong các cơ sở giáo dục nhằm phục vụ hoạt động nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp của nhà giáo, học sinh, sinh viên theo quy định của pháp luật.

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tài trợ, đầu tư, góp vốn cho các dự án khởi nghiệp của nhà giáo và học sinh, sinh viên; thúc đẩy các hình thức hợp tác công - tư trong hỗ trợ khởi nghiệp.

- Nghiên cứu, thí điểm mô hình “doanh nghiệp trong cơ sở đào tạo”, doanh nghiệp khởi nghiệp (startup), doanh nghiệp khởi nguồn (spin-off) gắn với cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) nhằm thúc đẩy thương mại hóa các sản phẩm nghiên cứu, sáng tạo của nhà giáo và người học.

- Xây dựng, ban hành hướng dẫn về hỗ trợ khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục; quy chế hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp; danh mục các dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp; quy chế quản lý, khai thác và chia sẻ quyền sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm nghiên cứu, dự án khởi nghiệp của giảng viên và sinh viên.

- Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong ngành giáo dục; tổ chức đánh giá định kỳ, công bố kết quả nhằm thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục.

3. Đổi mới nội dung chương trình đào tạo và đẩy mạnh giáo dục khởi nghiệp

- Rà soát, bổ sung nội dung giáo dục khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong chương trình đào tạo của các cơ sở giáo dục; tích hợp nội dung khởi nghiệp vào các hoạt động giáo dục, nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM và các hoạt động trải nghiệm.

- Xây dựng chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp cho học sinh phổ thông gắn với hoạt động hướng nghiệp, trải nghiệm thực tế tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất - kinh doanh.

- Xây dựng và phát triển tài liệu đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, giảng viên, cố vấn khởi nghiệp và học sinh, sinh viên.

- Xây dựng chuẩn năng lực khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên; khung năng lực và tiêu chuẩn chuyên môn đối với đội ngũ giảng viên, giáo viên, cố vấn khởi nghiệp; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ này.

- Thành lập và duy trì các câu lạc bộ khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục; khuyến khích mô hình liên kết giữa câu lạc bộ khởi nghiệp với doanh nghiệp nhằm hình thành môi trường học tập, nghiên cứu và phát triển ý tưởng sáng tạo.

4. Đầu tư cơ sở vật chất và phát triển hạ tầng hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp

- Nâng cấp cơ sở vật chất, xây dựng không gian sáng tạo, khu làm việc chung, phòng thí nghiệm phục vụ nghiên cứu, ươm tạo và phát triển các dự án khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục.

- Hình thành và phát triển các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo tại các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; từng bước xây dựng mạng lưới hỗ trợ khởi nghiệp trong hệ thống giáo dục của tỉnh.

- Phát triển các nền tảng số phục vụ hoạt động kết nối, đào tạo, tư vấn và hỗ trợ khởi nghiệp; kết nối hệ sinh thái khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục với hệ sinh thái khởi nghiệp của tỉnh và quốc gia.

- Khuyến khích xây dựng các phòng thí nghiệm sáng tạo, không gian chế tạo mở (FabLab), phòng mô phỏng doanh nghiệp số phục vụ học sinh, sinh viên nghiên cứu, thử nghiệm và phát triển sản phẩm khởi nghiệp.

5. Hỗ trợ ươm tạo, phát triển và thương mại hóa các dự án khởi nghiệp

- Tổ chức các chương trình ươm tạo, tăng tốc khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục nhằm hỗ trợ học sinh, sinh viên hoàn thiện ý tưởng, xây dựng mô hình kinh doanh và phát triển sản phẩm.

- Hỗ trợ các dự án khởi nghiệp trong việc tư vấn pháp lý, đăng ký sở hữu trí tuệ, phát triển thương hiệu, kết nối thị trường và mở rộng hoạt động sản xuất - kinh doanh.

- Lựa chọn và bồi dưỡng các dự án khởi nghiệp tiềm năng tham gia các cuộc thi, chương trình hỗ trợ khởi nghiệp cấp quốc gia và quốc tế.

- Khuyến khích doanh nghiệp đặt hàng các cơ sở giáo dục, giảng viên và sinh viên nghiên cứu, phát triển các sản phẩm, mô hình kinh doanh có khả năng ứng dụng và thương mại hóa tại địa phương.

6. Huy động và đa dạng hóa nguồn lực hỗ trợ khởi nghiệp

- Huy động các nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ hoạt động đào tạo, ươm tạo và phát triển dự án khởi nghiệp của học sinh, sinh viên; khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp, tổ chức xã hội, quỹ đầu tư và các chuyên gia.

- Nghiên cứu thành lập và vận hành các quỹ hỗ trợ khởi nghiệp trong các cơ sở đào tạo; khuyến khích các quỹ đầu tư mạo hiểm, quỹ đầu tư thiên thần tham gia đầu tư vào các dự án khởi nghiệp của học sinh, sinh viên.

- Bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước theo quy định và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để hỗ trợ các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, ươm tạo và phát triển các dự án khởi nghiệp.

- Tăng cường hợp tác giữa nhà trường, doanh nghiệp và các tổ chức khoa học và công nghệ trong việc hỗ trợ triển khai các dự án khởi nghiệp của nhà giáo và người học.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ các nguồn sau:

- Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Nguồn kinh phí từ các chương trình, đề án, dự án có liên quan đến hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, chuyển đổi số và phát triển nguồn nhân lực.

- Nguồn kinh phí hợp pháp của các cơ sở giáo dục từ hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, dịch vụ, hợp tác quốc tế, tài trợ, viện trợ và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Nguồn tài trợ, hỗ trợ, đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước; nguồn xã hội hóa và các quỹ hỗ trợ khởi nghiệp theo quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về ngân sách nhà nước, quản lý tài chính, tài sản công và các quy định có liên quan.

3. Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ sở giáo dục chủ động xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp vào dự toán ngân sách hằng năm của cơ quan, đơn vị mình theo quy định của pháp luật; đồng thời huy động các nguồn lực hợp pháp khác để triển khai các hoạt động hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp.

4. Trên cơ sở đề nghị của các sở, ban, ngành, đơn vị và khả năng cân đối ngân sách của địa phương, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Là cơ quan chủ trì triển khai thực hiện Kế hoạch; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục thường xuyên và các cơ sở giáo dục khác trên địa bàn tỉnh tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định về chính sách hỗ trợ nhà giáo và người học khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trong chương trình giáo dục, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học và các hoạt động giáo dục phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; tổ chức các cuộc thi, diễn đàn, ngày hội khởi nghiệp dành cho học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan xây dựng và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục; tăng cường kết nối học sinh, sinh viên với doanh nghiệp, các tổ chức khoa học và công nghệ, chuyên gia và nhà đầu tư nhằm hỗ trợ hình thành, phát triển các ý tưởng, dự án khởi nghiệp.

- Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ của Kế hoạch, xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định; tổ chức quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đúng quy định của pháp luật.

- Chủ động huy động các nguồn lực hợp pháp, phát huy nội lực của ngành; lồng ghép triển khai Kế hoạch với các chương trình, đề án, dự án có liên quan do Sở quản lý nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện.

- Nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách nhằm hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý, tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tham mưu sơ kết, tổng kết và định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và cơ quan, đơn vị liên quan hỗ trợ các cơ sở giáo dục triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và chuyển giao công nghệ gắn với hoạt động khởi nghiệp của học sinh, sinh viên.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở giáo dục, học sinh, sinh viên trong việc đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm nghiên cứu, ý tưởng và dự án khởi nghiệp; hỗ trợ khai thác, phát triển và thương mại hóa các kết quả nghiên cứu có tiềm năng ứng dụng.

- Tăng cường kết nối các dự án khởi nghiệp của học sinh, sinh viên với hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của tỉnh; hỗ trợ tham gia các chương trình, cuộc thi, sự kiện khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cấp tỉnh, khu vực và quốc gia.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền về hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của học sinh, sinh viên; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tin, bài nhằm lan tỏa các mô hình, ý tưởng khởi nghiệp tiêu biểu.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, lồng ghép các nội dung hỗ trợ khởi nghiệp của học sinh, sinh viên trong các chương trình, đề án phát triển doanh nghiệp của tỉnh.

- Hỗ trợ kết nối các ý tưởng, dự án khởi nghiệp tiềm năng của học sinh, sinh viên với doanh nghiệp, nhà đầu tư, các quỹ hỗ trợ khởi nghiệp và các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp trong và ngoài tỉnh.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan triển khai lồng ghép các hoạt động của Kế hoạch với các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa của tỉnh.

- Trên cơ sở đề nghị của các sở, ban, ngành, đơn vị và khả năng cân đối ngân sách của địa phương, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định khác có liên quan.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo đúng quy định hiện hành.

4. Tỉnh đoàn Thái Nguyên

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức, thúc đẩy tinh thần sáng tạo, khởi nghiệp trong đoàn viên, thanh niên, học sinh, sinh viên; lồng ghép nội dung khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong các phong trào, chương trình hành động của Đoàn và Hội.

- Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức các cuộc thi, diễn đàn, ngày hội, chương trình giao lưu, tập huấn về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong thanh niên, học sinh, sinh viên; tạo môi trường để đoàn viên, thanh niên chia sẻ ý tưởng, kết nối nguồn lực và phát triển các dự án khởi nghiệp.

- Phát hiện, lựa chọn, bồi dưỡng và hỗ trợ các ý tưởng, dự án khởi nghiệp tiêu biểu của học sinh, sinh viên; giới thiệu tham gia các cuộc thi, chương trình hỗ trợ khởi nghiệp cấp tỉnh, khu vực và quốc gia.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, tổ chức, doanh nghiệp, quỹ hỗ trợ khởi nghiệp, các chuyên gia và nhà đầu tư nhằm hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn, ươm tạo và phát triển các dự án khởi nghiệp của thanh niên, học sinh, sinh viên.

- Chỉ đạo các cấp bộ Đoàn trong tỉnh tích cực triển khai các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; phát huy vai trò của các câu lạc bộ khởi nghiệp, câu lạc bộ sáng tạo trẻ trong trường học nhằm lan tỏa phong trào khởi nghiệp trong thanh niên, học sinh, sinh viên.

5. Đại học Thái Nguyên, các trường đại học, cao đẳng và các cơ sở giáo dục

- Xây dựng và triển khai các chương trình giáo dục khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo cho người học; lồng ghép nội dung giáo dục khởi nghiệp trong chương trình đào tạo, hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học và các hoạt động giáo dục phù hợp với từng ngành học, trình độ đào tạo.

- Tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo cho sinh viên; khuyến khích sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học, phát triển sản phẩm, giải pháp công nghệ gắn với nhu cầu thực tiễn và thị trường.

- Hình thành và phát triển các câu lạc bộ khởi nghiệp, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp, không gian sáng tạo, vườn ươm khởi nghiệp trong nhà trường; tạo môi trường thuận lợi để sinh viên trao đổi ý tưởng, phát triển dự án khởi nghiệp.

- Tổ chức các cuộc thi, diễn đàn, ngày hội khởi nghiệp, hoạt động giao lưu, kết nối giữa sinh viên với doanh nghiệp, chuyên gia, nhà đầu tư và các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp.

- Hỗ trợ sinh viên phát triển, hoàn thiện các ý tưởng, dự án khởi nghiệp; tăng cường kết nối với doanh nghiệp, các tổ chức khoa học và công nghệ, các quỹ đầu tư, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp nhằm thúc đẩy quá trình ươm tạo, phát triển và thương mại hóa các dự án khởi nghiệp.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan trong việc tổ chức các hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp của sinh viên theo quy định.

6. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh

- Tổ chức tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp hội viên tích cực tham gia các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của học sinh, sinh viên; khuyến khích doanh nghiệp phối hợp với các cơ sở giáo dục trong đào tạo kỹ năng khởi nghiệp, kỹ năng nghề nghiệp và định hướng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên.

- Tạo điều kiện để học sinh, sinh viên tham quan, tìm hiểu môi trường sản xuất, kinh doanh; tham gia thực tập, trải nghiệm thực tế tại doanh nghiệp nhằm nâng cao kiến thức thực tiễn, hình thành ý tưởng và định hướng khởi nghiệp.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục và các cơ quan liên quan hỗ trợ kết nối các ý tưởng, dự án khởi nghiệp tiềm năng của học sinh, sinh viên với doanh nghiệp, nhà đầu tư và các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp.

- Vận động, huy động nguồn lực từ cộng đồng doanh nghiệp để tham gia hỗ trợ, tài trợ cho các chương trình, cuộc thi, diễn đàn, ngày hội khởi nghiệp của học sinh, sinh viên; đồng hành trong việc ươm tạo, phát triển và thương mại hóa các ý tưởng, dự án khởi nghiệp khả thi.

7. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 5

- Chỉ đạo, định hướng các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh, căn cứ điều kiện thực tế của từng đơn vị nghiên cứu, xây dựng và triển khai các sản phẩm, gói tín dụng phù hợp nhằm hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp của học sinh, sinh viên.

- Khuyến khích các tổ chức tín dụng tăng cường phối hợp với các cơ sở giáo dục, các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp trong việc cung cấp thông tin, tư vấn về các chương trình tín dụng ưu đãi, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh, sinh viên có nhu cầu tiếp cận nguồn vốn phục vụ phát triển ý tưởng, dự án khởi nghiệp.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan hướng dẫn, tư vấn cho học sinh, sinh viên về điều kiện, quy trình, thủ tục vay vốn và các quy định liên quan khi tiếp cận nguồn vốn tín dụng để triển khai các dự án khởi nghiệp khả thi.

- Tăng cường kết nối giữa các tổ chức tín dụng với các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp của tỉnh, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho việc huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính phục vụ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp trong học sinh, sinh viên.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Căn cứ nội dung của Kế hoạch, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo cho học sinh, sinh viên trên địa bàn.

- Tạo điều kiện thuận lợi để học sinh, sinh viên tham gia các hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan, thực tập tại các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh và các mô hình kinh tế tiêu biểu tại địa phương nhằm nâng cao kiến thức thực tiễn, hình thành ý tưởng khởi nghiệp.

- Chủ động xây dựng kế hoạch và bố trí nguồn lực từ ngân sách địa phương theo thẩm quyền, đồng thời huy động các nguồn lực hợp pháp khác để tổ chức triển khai các hoạt động của Kế hoạch.

- Lồng ghép các nội dung hỗ trợ khởi nghiệp cho thanh niên, học sinh, sinh viên trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chương trình thanh niên lập nghiệp, phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, chương trình chuyển đổi số và các chương trình, đề án liên quan tại địa phương.

- Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và các cơ sở giáo dục trên địa bàn trong việc tuyên truyền, vận động, hỗ trợ học sinh, sinh viên phát triển ý tưởng, dự án khởi nghiệp; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

9. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và tổ chức có liên quan chủ động phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; lồng ghép các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo cho học sinh, sinh viên trong các chương trình, kế hoạch, đề án thuộc lĩnh vực quản lý.

- Tăng cường phối hợp trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong học sinh, sinh viên; đồng thời huy động các nguồn lực hợp pháp để tham gia hỗ trợ, phát triển các ý tưởng, dự án khởi nghiệp của học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện; trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, kịp thời báo cáo, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Giáo dục và Đào tạo) để xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và PT, TH Thái Nguyên;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX. Thángxpv.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Văn Lượng